

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**
Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày: 17/8/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thuyền.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Hoàng Trung.

Ông Nguyễn Thanh Dũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh Liêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 19/6/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐST-HS ngày 18/7/2023 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Thị Hải Y**, sinh năm 1997 tại ND. Nơi cư trú: Thôn Sa Tr, xã Thành L, huyện VB, tỉnh ND. Nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Ch và con bà Đàm Thị H; bị cáo có chồng Đoàn Văn T và có 03 con. Tiền sự: 01. Ngày 10/8/2020, bị cáo bị công an huyện VB, tỉnh ND xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, hình thức xử phạt là phạt tiền với số tiền 1.000.000đồng, đã nộp phạt xong ngày 10/8/2020. Ngày 17/9/2021, Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh N xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “ Trộm cắp tài sản”. Ngày 25/11/2021, Tòa án nhân dân thành phố ND, tỉnh ND1 xử phạt 09 tháng tù. Ngày 12/5/2022, Tòa án nhân dân quận

HM, thành phố HN xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tiền án: không. Bị cáo tại ngoại (có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Bị hại: Trần Minh M, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp TT, xã TH, huyện CT, tỉnh TG (vắng mặt).

-Người làm chứng:

Nguyễn Thị D1, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp HT, xã NHL, huyện TTH, tỉnh L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 17/5/2021, Nguyễn Thị Hải Y thuê xe honda ôm từ Thành phố Mỹ Tho đến chợ Tân Phước tìm bạn tên H (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, do quen qua mạng zalo) nhưng không gặp nên đến khách sạn Đông Nam thuộc Khu AB, thị trấn MP, huyện TP thuê phòng nghỉ.

Đến 11 giờ ngày 18/5/2021, khi đi bộ ngang cửa hàng kinh doanh điện thoại NC tại Khu AC, thị trấn MP, huyện TP, tỉnh TG do anh Trần Minh M là chủ thì phát hiện cửa hàng không có người trông coi nên Y nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Y đi vào cửa hàng kéo hộc tủ để linh kiện sửa chữa điện thoại lấy trộm số tiền 4.190.000đồng, 01 tờ 2USD, 01 chiếc ví da màu đen bên trong có nhiều giấy tờ tùy thân của anh M bỏ vào túi áo rồi nhanh chóng rời khỏi cửa hàng đi bộ đến khu vực chợ Tân Phước. Tại đây, Y thuê chị Nguyễn Thị D chở đến cửa hàng điện thoại di động PĐ tại ấp M, xã LĐ, huyện CT, tỉnh TG của anh Trần Phú Ph, sinh năm 1978; địa chỉ 13/4 LG, Phường TT, thành phố M, tỉnh TG để chuộc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đen đã cầm vào ngày 17/5/2021 với số tiền 1.000.000đồng.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, anh M biết mình bị mất trộm tài sản nên mở camera kiểm tra thì phát hiện Y trộm cắp nên truy tìm. Khi chị D chở Y đến khu vực chợ TN thuộc xã DD, huyện CT1, tỉnh TG1 thì anh M gọi điện thông báo cho chị D biết Y vừa trộm tiền của anh và yêu cầu chị D giữ Y lại. Chị D dừng xe, Y bỏ chạy nên chị D truy hô mọi người giữ Y lại và trình báo sự việc

đến cơ quan công an. Tiếp nhận tin báo, Công an xã DD đến yêu cầu Y về trụ sở làm việc. Qua làm việc, Y khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình như đã nêu trên nên tiến hành tạm giữ toàn bộ số tiền và tài sản mà Y đã trộm cắp và chuyển hồ sơ cho Công an thị trấn MP để bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước xử lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 328/KL-HĐĐGTS ngày 24/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phước, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc ví da là 120.000 đồng.

Tại bản thông báo giá tài sản số 446/TB-PTCKH ngày 22/6/2021 của Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Tân Phước xác định Dollar (USD) có giá bán ra ngày 18/5/2021 là 23.140đồng/USD.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án trên là 4.356.280đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại toàn bộ tài sản nêu trên cho anh Trần Minh M, anh M đã nhận lại tài sản và có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKSTP ngày 18/10/2021, bị cáo Nguyễn Thị Hải Y bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt nhưng có gửi đơn xin xét xử vắng mặt với lý do đang nuôi con nhỏ và trình bày trong đơn thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh Trần Minh M, hối hận về hành vi của mình; đồng thời gửi đơn xin giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung với lý do nhận thức pháp luật hạn chế, ăn năn hối cải, hoàn cảnh khó khăn, không có công việc, thu nhập ổn định, con còn nhỏ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 36, 50, 56 các điểm n, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hải Y từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Sau khi xét xử sơ thẩm. Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HSST của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang bị kháng nghị tái thẩm hủy bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng trong tố tụng cụ thể là việc tổng hợp hình phạt của nhiều bản án.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 50, 56 các điểm n, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hải Y từ 06 đến 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 41/2021/HS-ST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh N xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 303/2021/HS-ST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố ND, tỉnh ND1 xử phạt 09 tháng tù. Bản án số 123/2022/HSST ngày 12/5/2022, Tòa án nhân dân quận HM, thành phố HN xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả 04 bản án.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã xử lý xong.

Phản trách nhiệm dân sự: Anh Trần Minh M đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét.

Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tổ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án, các cơ quan và những người tiến hành tố tụng huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự để xác định nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo Nguyễn Thị Hải Y. Cơ quan điều tra huyện Tân Phước tiến hành ủy thác điều tra, xác minh lý lịch của bị cáo Hải Y tại Công an xã TL, huyện VB là đúng quy định. Quá trình điều tra, Điều tra viên không biết cũng như không có thông tin về việc Nguyễn Thị Hải Y còn bị Tòa án nhân dân Thành phố ND xử phạt 09 tháng tù và đã tổng hợp hình phạt với bản án số 41/2021/HS-ST ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh N. Tuy nhiên, do tài liệu nghiệp vụ không thể hiện nên khi xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và bản án số 42/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 có hiệu lực pháp luật và ủy thác thi hành án thì mới phát hiện và bản án bị kháng nghị tái thẩm hủy bản án sơ thẩm giao hồ sơ về Tòa án nhân dân huyện Tân Phước xét xử lại.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo thừa nhận vào khoảng 11 giờ ngày 18/5/2021, tại cửa hàng điện thoại nc thuộc Khu B, thị trấn MP, huyện TP do anh Trần Minh M là chủ, bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản gồm số tiền 4.190.000đồng, 01 tờ 2 USD, 01 chiếc ví da màu đen, tổng giá trị thành tiền là 4.356.280đồng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với người tham gia tố tụng khác nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thị Hải Y đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực, ý thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng để phục vụ cho lợi ích cá nhân mà bị cáo bất chấp, lỗi trong vụ án này là do bị cáo nên cần thiết phải xử mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người khác.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là phụ nữ đang nuôi con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Hội đồng xét xử xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại và yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo đang nuôi con nhỏ. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Y có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử cần thiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, liên tục phạm tội “Trộm cắp tài sản” ở nhiều nơi khác nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại anh Trần Minh M đã nhận lại tài sản không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh N xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 41/2021/HS-ST ngày 17/9/2021. Tòa án nhân dân thành phố ND, tỉnh ND1 xử phạt 09 tháng tù tại Bản án số 303/2021/HS-ST ngày 25/11/2021. Tòa án nhân dân quận HM, thành phố HN xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số

123/2022/HSST ngày 12/5/2022. Các bản án nêu trên đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 04 bản án.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo và đề nghị tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở như đã phân tích nên Hội đồng xét xử ghi nhận khi nghị án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hải Y phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173. Điểm n, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51. Điều 50, 56 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Thị Hải Y 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 41/2021/HS-ST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh N chuyển đổi thành 05 (năm) tháng tù. Hình phạt 09 tháng tù tại Bản án số 303/2021/HS-ST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố ND, tỉnh ND1. Hình phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 123/2022/HSST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân quận HM, thành phố HN.

Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Thị Hải Y phải chấp hành chung cho cả 04 bản án là 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời gian đã chấp hành hình phạt là 10 ngày tù.

3.Về án phí:

Áp dụng: Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Hải Y phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

4.Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CQ điều tra CAH Tân Phước;
- THADS huyện Tân Phước;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Thuyền